TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 302/2025/HS-PT
Ngày: 22-09-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các thẩm phán: Ông Hứa Quang Thông

Ông Phạm Minh Tùng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Viết Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa*****:** Bà Trần Thị Ngọc Quí - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 09 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 215/2025/TLPT-HS ngày 30 tháng 07 năm 2025. Do có kháng cáo của bị cáo Bùi Anh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2025/HS-ST ngày 18/06/2025 của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đồng Tháp).

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Bùi Anh T**, sinh năm 1987 tại Bến Tre; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A, ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Cha tên: Bùi Công M; Mẹ tên: Nguyễn Thị T1, V: Phạm Thị Cẩm T2, và có hai con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ 2019; Tiền sự và tiền án: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không; Bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú**.** Hiện bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án bị hại không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên

tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 28/12/2024, anh Phan Tuấn V1 thuê Bùi Anh T điều khiển xe ô tô tải biển số 71C-127.46 chở gà từ Bến Tre đến huyện C, tỉnh An Giang để giao cho khách hàng, đi theo xe có anh Nguyễn Văn P. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi T điều khiển xe ô tô tải trên đường Đ hướng từ thành phố S, tỉnh Đồng Tháp đến huyện C, tỉnh An Giang đoạn thuộc ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, do không chú ý quan sát, bị cáo T đã điều khiển đụng vào bị hại Tô Hữu T3 đang ngồi bên lề đường cùng chiều. Hậu quả bị hại Tô Hữu T3 bị chấn thương nặng vùng đầu được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ cấp cứu và điều trị đến ngày 29/12/2024 thì tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 29/12/2024 thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường trải bê tông nhựa có chiều rộng 07m. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ thành phố S, tỉnh Đồng Tháp đi huyện C, tỉnh An Giang làm mép đường chuẩn. Vùng va chạm giữa xe ô tô tải biển số 71C-217.46 do bị cáo T điều khiển với bị hại T3 đang ngồi bên lề đường tại vị trí cách lề đường chuẩn là 0,90m.

Kết quả khám nghiệm tử thi số 101/KLGĐTT-KTHS ngày 21/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: bị hại Tô Hữu T3 bị sốc do đa chấn thương nhiều vùng trên cơ thể, trong đó chấn thương nặng vùng đầu làm nứt, vỡ phức tạp xương sọ, gây dập và xuất huyết não là nguyên nhân tử vong.

Kết luận giám định số 1205/KL-KTHS ngày 05/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Mẫu máu thu giữ của bị hại Tô Hữu T3 đựng trong 01 tuýp nhựa được niêm phong gửi giám định có Ethanol (cồn), nồng độ Ethanol là 93,9222 mg/100ml máu.

Tại biên bản xác định nồng độ cồn ngày 29/12/2024 của Công an huyện L đối với bị cáo Bùi Anh T kết quả là: 0,000 mg/l.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 29/12/2024 của Công an huyện L xác định bị cáo Bùi Anh T âm tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của:

- Bị cáo Bùi Anh T: 01 xe ô tô tải biển số 71C-127.46 cùng giấy đăng ký và giấy kiểm định xe mang tên Phan Tuấn V1; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Bùi Anh T.

- Anh Nguyễn Thanh S giao nộp 01 đĩa DVD lưu giữ 01 tập tin video Camera tại vựa xoài của anh S, dài 01 phút 51 giây ngày 28/12/2024, ghi nhận hình ảnh, âm thanh xe ô tô tải biển số 71C-127.46 gây ra tai nạn cho Tô Hữu T3.

Đối với xe ô tô tải biển số 71C-127.46 khi gây ra tai nạn bị hư hỏng nhẹ, anh Phan Tuấn V1 không yêu cầu bị cáo T bồi thường. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Bùi Anh T 01 xe ô tô tải biển số 71C-127.46 cùng giấy đăng ký và giấy kiểm định xe mang tên Phan Tuấn V1. Hiện bị cáo T đã trao trả cho anh Phan Tuấn V1 nhận xe và các giấy tờ xe ô tô tải biển số 71C-127.46 xong.

Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong, nên không xem xét.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2025/HS-ST ngày 18/06/2025 của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đồng Tháp) quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bùi Anh T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Anh T 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự

Cấm bị cáo Bùi Anh T hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18/06/2025, bị cáo Bùi Anh T có đơn kháng cáo nột phần bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung đố với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Bùi Anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo với lý do bị cáo là lao động chính trong gia đình, cha của bị cáo là ông Bùi Công M là đối tượng III trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Ông nội bị cáo là ông Bùi Duy S1 tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng danh hiệu Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Bùi Anh T bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết

về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo Bùi Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị báo với lý do là lao động chính trong gia đình, bị cáo có cha là ông Bùi Công M là đối tượng III trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ, ông nội bị cáo là ông Bùi Duy S1 tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng danh hiệu Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất. Xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Bùi Anh T.

Bị cáo Bùi Anh T không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và được hưởng án treo để có cơ hội xây dựng kinh tế gia đình, chăm sóc cha mẹ già và các con nhỏ đang đi học.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Bùi Anh T có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định, Anh Phan Tuấn V1 thuê bị cáo T chở gà thuê. Vào khoảng 23 giờ ngày 28/12/2024, bị cáo T điều khiển xe ô tô tải biển số 71C-127.46 chạy trên đường ĐT848 theo hướng đi từ thành phố S, tỉnh Đồng Tháp đến huyện C, tỉnh An Giang. Khi đến đoạn đường thuộc ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo T điều khiển xe không chú ý quan sát đã điều khiển xe đụng vào bị hại T3 đang ngồi bên lề đường bên phải cùng chiều. Hậu quả bị hại T3 chấn thương nặng vùng đầu làm nứt, vỡ phức tạp xương sọ gây dập và xuất huyết não tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 4 và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008, gây thiệt hại về tính mạng của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[2] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ do bị cáo "tự nguyện bồi thường thiệt hại"; "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; đại diện của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra . Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù và cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Vì vậy, mức án 06 (sáu) tháng tù đã áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Bùi Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có xuất trình được các tình tiết giảm nhẹ làm căn cứ là giấy xác nhận có cha bị cáo là ông Bùi Công M là đối tượng III trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ, ông nội bị cáo là ông Bùi Duy S1 tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng danh hiệu Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương là công dân có hạnh kiểm tốt, tuy nhiên đây là những tình tiết được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, các tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét và áp dụng cho bị cáo. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đã có cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ để áp dụng cho bị cáo có mức hình phạt dưới khung thấp nhất liền kề theo quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo của bị cáo Bùi Anh T, nên giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp như Hội đồng xét xử đã nhận định ở phần trên nên chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Anh T.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2025/HS-ST ngày 18/06/2025 của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đồng Tháp) về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Anh T.

2. Tuyên bố bị cáo **Bùi Anh T** phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự;.

Xử phạt bị cáo Bùi Anh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự;

Cấm bị cáo Bùi A Tiến hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Bùi Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 - TANDTC;
- Ban Nội chính Tỉnh uỷ;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THA Hình sự Công an Tỉnh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng T.tra, K.Tra & THA TAND Tỉnh;
- TAND KV 7 – Đồng Tháp (2b);
- VKSND KV 7 – Đồng Tháp
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT (L.Hùng).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trung Thành